

## KINH PHẬT BẢN HẠNH TẬP

### QUYỂN 43

#### Phẩm 45: UÙ-BA-TU-NA (Phần 2)

Lúc ấy thương chủ và các thương nhân đã đến một hải đảo, gặp được đủ thứ châu báu, họ nhặt lấy chứa đầy các thuyền, rồi đoàn người trở lại bờ biển, thu xếp bảo vật, sắp sửa trở về bốn quốc.

Trên đường về, gặp được bảo tháp thờ xá-lợi của Đức Thế Tôn Ca-diếp Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Tháp này bị đổ nát, nền móng và các tầng đều bị sụp đổ. Thấy vậy, vị thương chủ trưởng đoàn bảo hai vị thương chủ kia và các thương nhân: “Này các anh em, như các người đã biết, chúng ta vì tìm châu báu nên hy sinh thân mạng đi vào biển cả. Ngày nay ở trên biển ta được nhiều tài lợi. Trên đường về đến đây, nay chúng ta cũng nên cùng nhau tạo nhân duyên thiện nghiệp để lại lợi ích cho đời tương lai. Như bậc trí đời xưa có kệ dạy:

*Sức mạnh phước đức thành nhiều lợi  
Thường tình được lợi sinh phóng dật  
Phóng dật thì tâm không kiềm chế  
Do vậy đời sau đọa địa ngục.”*

Thương chủ đọc bài kệ như vậy rồi, lại bảo: “Các anh em phải biết, do vì nhân duyên này, ngày nay chúng ta động viên tinh thần, tùy ý mỗi người đóng góp ít nhiều tiền của để lo trùng tu ngôi bảo tháp của Đức Phật Ca-diếp.”

Hai thương chủ kia và các thương nhân đồng thưa vị thương chủ trưởng đoàn: “Hay thay! Đại thương chủ, ngài là người đứng ra thu nhận tiền đóng góp, sẽ đứng ra làm chủ công trình, còn chúng tôi tùy tâm hưởng ứng ít nhiều.”

Vị thương chủ trưởng đoàn nói: “Một mình ta không đủ sức trông coi việc xây cất. Vì sao? Vì ta còn bận nhiều công việc, không thể một mình đứng ra trùng tu ngôi tháp đổ nát này. Nếu ta đứng ra trông coi việc trùng tu này thì công việc sinh hoạt gia đình ta sẽ bỏ phế.”

Hai thương chủ kia và các thương nhân nhiều lần cùng nhau ân cần nài nỉ thưa thỉnh vị thương chủ trưởng đoàn đứng ra coi tái thiết. Lúc ấy các thương nhân hăng hái tùy sức đóng góp nhiều ít tiền của giao nộp cho vị thương chủ trưởng đoàn.

Bấy giờ thương chủ Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp lãnh trách nhiệm trùng tu bảo tháp. Tầng thứ nhất riêng Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp trang trí. Tầng thứ hai do Na-đề Ca-diếp trang trí. Tầng thứ ba do Già-da Ca-diếp trang trí.

Thứ lớp các tầng tháp xá-lợi của Phật Ca-diếp là do tiền của ba thương chủ và các thương nhân cùng nhau xây dựng. Ngôi tháp đổ nát lúc ấy đã được hoàn thành hết sức trang nghiêm, không khác nào ngôi tháp thuở trước.

Xây cất xong, ba thương chủ và các thương nhân phát nguyện: “Chúng tôi nguyện ở trong đời vị lai lại cùng nhau gặp được Đức Như Lai như thế này. Sau khi gặp được, sẽ ở trong giáo pháp của Đức Thế Tôn đó, chúng tôi nguyện mau chứng ngộ và nguyện đời

đời kiếp kiếp không đọa vào ba ác bốn thú.”

Đức Phật bảo các thầy Tỳ-kheo:

–Các thầy phải biết, ba thương chủ Ca-diếp và một ngàn thương nhân thuở ấy, nay là ba Trưởng lão và một ngàn Tỳ-kheo này. Lại nữa, nay các thầy Tỳ-kheo, thương chủ Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp thuở ấy do vì nhiều thương nhân ân cần thừa thỉnh mới chịu đứng ra chỉ huy xây dựng bảo tháp. Vì nguyên nhân ấy mà ngày nay đối trước mặt Ta, Ta phải bỏ rất nhiều thời gian người mới nhận sự giáo hóa của Ta.

Thuở ấy thương chủ Na-đề Ca-diếp và Già-da Ca-diếp cùng các thương nhân vừa nghe lời nói “Tùy tâm nhiều ít”, họ sốt sắng đóng góp tiền của xây dựng bảo tháp. Do nguyên nhân này nên ngày nay họ vâng lãnh sự giáo hóa của Ta một cách dễ dàng.

Thuở xưa Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp làm vị thương chủ trưởng đoàn, trước tiên dùng bảo vật cúng dường trên tầng tháp xá-lợi thứ nhất Đức của Như Lai Thế Tôn Ca-diếp. Do nhân duyên này, nay được phước báo đối với năm trăm Phạm chí là người tối thắng, tối diệu, tối tôn đệ nhất.

Na-đề Ca-diếp do nhân duyên dùng bảo vật cúng dường tầng tháp xá-lợi thứ hai của Đức Như Lai Thế Tôn Ca-diếp nên ngày nay được phước báo đứng đầu trong nhóm ba trăm Phạm chí.

Già-da Ca-diếp do nhân duyên dùng bảo vật cúng dường tầng tháp xá-lợi thứ ba của Đức Như Lai Thế Tôn Ca-diếp nên ngày nay đứng đầu trong nhóm hai trăm Phạm chí.

Thuở ấy thương chủ và các thương nhân đồng phát nguyện: “Ta nguyện đời đời kiếp kiếp ở vị lai không rơi vào các đường ác, cho đến địa ngục.” Do nhân duyên này họ được phước báo không đọa vào các đường ác cho đến địa ngục, thường được sinh vào loài trời và loài người, thọ hưởng khoái lạc. Lại nữa, họ đồng thấy tháp của Đức Ca-diếp đổ nát, cùng nhau tu sửa được trang nghiêm như cũ. Và họ lại đồng phát tâm: “Chúng tôi nguyện đời vị lai lại gặp được Đức Thế Tôn như vậy. Nếu gặp được rồi, chúng tôi nghe Thế Tôn thuyết pháp mau chứng ngộ.” Do vì nhân duyên này, ngày nay họ gặp được Ta, liền được xuất gia thọ giới Cụ túc, chứng quả A-la-hán.

Bấy giờ các Tỳ-kheo lại bạch Phật:

–Hy hữu thay! Bạch Thế Tôn, tại sao Thế Tôn biết được Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp rơi vào tà đạo nên Thế Tôn mới dùng phương tiện thị hiện năm trăm phép thần thông để giáo hóa, rồi sau đó họ mới chứng quả A-la-hán?

Thưa lời này xong, các Tỳ-kheo đứng yên lặng chờ Phật chỉ dạy. Đức Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Này các thầy Tỳ-kheo, chẳng phải chỉ có ngày hôm nay Ta mới thấy Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp rơi vào tà đạo mà Ta tinh cần dừng mãnh thị hiện năm trăm phép thần thông giáo hóa để thu nhiếp, mà ngay cả trong thời quá khứ Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp đã từng rơi vào tà đạo, Ta cũng chịu khó nhọc giáo hóa nhiếp phục được.

Các thầy Tỳ-kheo liền bạch Phật:

–Hay thay! Bạch Thế Tôn, việc ấy thế nào, xin Ngài dạy rõ.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Này các thầy, hãy chú tâm lắng nghe. Ta nhớ vào thời quá khứ có một quốc gia tên là Tỳ-đề-hà (*nhà Tùy dịch là Phi chánh thân*) được trị vì bởi dòng vua Sát-đế-lợi tên là Ương-già-đà (*nhà Tùy dịch là Thân Phần*) làm lễ quán đảnh lên ngôi. Nhà vua có thế lực mạnh, có nhiều binh chủng, kho tàng đầy ắp của cải, tiền tài, lúa gạo...

Thuở ấy Quốc vương sinh tâm tà kiến. Vào một đêm rằm trăng tròn, ánh sáng chiếu diệu. Đầu đêm hôm ấy, vua ra lệnh họp các đại thần, trong số này có ba vị đại thần đứng đầu. Vị đại thần thứ nhất tên là Tỳ-xà-da (*nhà Tùy dịch là Nan Thắng*), vị đại thần thứ hai tên là Tô-ma-na (*nhà Tùy dịch là Thiện Ý*), vị đại thần thứ ba tên là A-la-ba-đa (*nhà Tùy dịch là Tiên Ngôn*).

Nhà vua ra lệnh triệu tập tất cả các vị đại thần rồi phán: “Này các khanh, suốt đêm nay chúng ta cùng nhau vui chơi không ngủ và mỗi khanh phải phát biểu ý kiến của mình.”

Đại thần Tiên Ngôn tâu vua: “Theo thiển kiến của hạ thần thì cần phải tổ chức bốn binh chủng một cách hoàn chỉnh. Những lân bang nào chưa hàng phục thì ngày nay phải hàng phục. Còn quốc gia nào đã hàng phục rồi thì ngày nay đặt nền thống trị.”

Đại thần Thiện Ý lại tâu vua: “Theo thiển ý của hạ thần, ngày nay đối với tất cả nước thù địch, tất cả đều đã hàng phục xong, không còn gì phải lo sợ, nên việc làm hôm nay của chúng ta là mặc tình thọ hưởng thú vui ngũ dục.”

Đại thần Nan Thắng lại tâu vua: “Đại vương phải biết, ngũ dục là việc tầm thường, chúng ta thọ hưởng hằng ngày, có gì hy hữu, có gì đặc biệt? Nhưng ngày nay Đại vương tìm được một vị Sa-môn hay Bà-la-môn trì giới tinh tấn, đầy đủ phạm hạnh, trí tuệ đa văn, nếu tìm được người như vậy, Đại vương nên tôn thờ, cúng dường. Tại sao phải làm như vậy? Do vị này mang sự giác ngộ cho mọi người.”

Quốc vương liền bảo đại thần Nan Thắng: “Chỉ có lời nói này của khanh là đại thiện, là hay hơn hết. Vậy nay khanh nên quan sát và dò xét tường tận, ở đâu có vị Sa-môn hay Bà-la-môn tuyệt hảo, trì giới tinh tấn, trí tuệ đa văn như vậy, trầm sẽ đến đó tôn thờ, cúng dường.”

Đại thần Tiên Ngôn liền thưa nhà vua: “Nếu Đại vương cần người như vậy thì nay hạ thần biết chỗ ở của một người như vậy. Hiện nay ở tại vườn Nai có một vị tinh tấn, đa văn tên là Ca-diếp, thuộc phái tu lõa hình. Người dạy nhiều pháp môn vi diệu. Đại vương có thể đến đó tôn thờ.”

Bấy giờ nhà vua cho trang hoàng xe tứ mã hết sức lộng lẫy, rồi nhà vua ngồi trên xe với y phục màu trắng, thân mang chuỗi anh lạc bằng bạch ngọc. Quần thần hầu hạ hai bên cũng phục sức toàn thân màu trắng theo hầu nhà vua. Chân nhà vua mang giày trắng, tay cầm thủ phát trắng, cán đợc nạm bằng ngọc ma-ni trắng để tạo oai thế cho nhà vua. Đức vua cùng các quần thần hộ vệ trước sau đồng đi đến chỗ tu sĩ lõa hình Ca-diếp. Khi đến nơi, nhà vua cung kính đảnh lễ rồi ngồi về một bên để thưa hỏi những điều chưa biết.

Trước hết vua Ương-già-đà vấn an tôn sư Ca-diếp lõa hình: “Thưa Tôn giả, tứ đại có an ổn không? Trải qua bốn mùa có hòa thuận không? Đời sống vật chất có đầy đủ không? Áo cơm được dễ dàng, không bị thiếu hụt phải không? Không bị nhiễu loạn phải không?”

Lúc ấy tôn sư Ca-diếp lõa hình liền trả lời vua Ương-già-đà: “Thưa Đại vương, tôi nay hoàn toàn không bị thiếu thốn, thân tôi cũng được an ổn, không có bệnh hoạn. Còn thân Đại vương đi lại có được an hòa hay không? Việc thiện lợi có tăng trưởng không? Dân chúng trong nước có sung túc, an lạc không? Việc chính trị của nhà vua thi hành có được nghiêm chỉnh công bằng không?”

Sau khi vua Ương-già-đà cùng đạo sư hỏi thăm sức khỏe, trong tâm nhà vua có điều nghi, người liền thưa hỏi: “Thưa Tôn giả, tất cả các vị Sa-môn, Bà-la-môn đều có

chủ thuyết riêng của mình. Vậy trong đó có gì chí chân, xin Tôn giả hãy vì trẫm mà giải bày.”

Khi nghe lời hỏi như vậy tôn sư Ca-diếp lỏa hình, liền bảo nhà vua: “Xin Đại vương chú ý lắng nghe. Đây là nghĩa chân thật trong chỗ chí chân thật của giáo pháp. Tôi nay sẽ nói mà trong đó có những câu kệ người độn căn không thể hiểu:

*Thế gian tằm tối kẻ ngu si  
Hoặc thật, hoặc hư, hoặc vọng ngữ  
Do vì người đời không trí tuệ  
Nói năng không thể luận rõ ràng.  
Tất cả nghiệp nhân đều không có  
Quả báo thiện ác cũng trống không  
Dạ-xoa các loài cũng chẳng thật  
Huống lại chư Thiên ở cõi trời.  
Song thân phụ mẫu lại cũng không  
Đời này đời sau đều dứt tuyệt  
Tất cả Sa-môn, Bà-la-môn  
Hai hạng người này thấy đều không.  
Sư trưởng thế gian lại không có  
Lại không có gì để điều phục  
Hạng người ngu si dạy người làm  
Người trí nghe vậy tâm không phục.  
Nếu hay khéo gạt lấy của người  
Họ thật ngu si khoe rằng trí  
Những gì phải chết nó tự chết  
Bố thí rồi sau không quả báo.  
Thân này tiếp diễn được thường tồn  
Nếu nói đoạn diệt thật chẳng đúng  
Bao nhiêu đất, nước và gió, lửa  
Không khổ, không vui và khổ vui.  
Thứ bảy là gốc của sinh mạng  
Thứ này làm sao mà sát hại  
Ở giữa thân căn và mạng sống  
Binh khí từ trong tự vận hành.  
Người ngu thế gian không hay biết  
Nói rằng tánh mạng bị thương vong  
Người ngu không trí sợ như vậy.  
Nếu được mệnh danh người trí tuệ  
Trải qua tám vạn bốn ngàn đời  
Mới được thoát ra vòng luân chuyển  
Như vậy phiền não mới diệt trừ.  
Giáp vòng tám vạn bốn ngàn đời  
Thời gian lưu chuyển không thay đổi  
Giống như ba đào nưong nước biển  
Pháp ấy thứ lớp nói như vậy  
Ngày nay Đại vương cần phải biết.*

Đại thần Tiên Ngôn sau khi nghe bài kệ như vậy liền bạch đại sư Ca-diếp lỏa hình: “Đúng như vậy! Đúng như vậy! Thưa đại nhân Ca-diếp, đúng như lời ngài đã nói. Tại sao như vậy? Thưa Tôn giả, vì tôi biết đời trước của tôi: Nhớ thuở xưa tôi ở thành Câu-thiểm-di, từng làm kẻ đồ tể. Lúc ấy tôi sát hại vô lượng vô biên bò, trâu, dê, heo, dê đen, ngựa, bán thịt chúng để sinh sống. Tôi tạo ác nghiệp như vậy, sau khi bỏ mạng ấy, nay được sinh vào nhà Đại tướng đầy đủ của cải, vì cố ấy nên tôi biết không có quả báo thiện ác.”

Lúc ấy vị đại thần thứ nhất của vua Ương-già-đà tên là Nan Thắng đang đứng sau lưng nhà vua, nghe nói lời như vậy buồn khóc rơi lệ, nghẹn ngào ảm ức. Vua Ương-già-đà mới hỏi đại thần: “Vì cố gì khanh buồn khóc như vậy?”

Đại thần Nan Thắng thưa: “Tâu Đại vương, ngài phải biết ý nghĩa bài kệ của đạo nhân Ca-diếp và lời nói của đại thần Tiên Ngôn không sai. Đại vương phải biết, hạ thần cũng nhớ trong thời quá khứ, ở tại thành Câu-thiểm-di, hạ thần đã từng làm vị trưởng giả, lại là đại thí chủ, có bao nhiêu tiền của đều phân phát cho người khác tiêu dùng và vào các ngày ba mươi, mùng tám, mười bốn và rằm của mỗi tháng không trắng và có trắng, luôn luôn thọ trì bát quan trai giới, siêng năng tinh tấn giữ gìn thân khẩu ý, hạ thần lúc ấy tạo nghiệp thanh tịnh như vậy, nay đầu thai trong nhà nô tỳ hạ tiện, lớn lên làm tôi tớ. Đại vương phải biết, do đó hạ thần nghe lời nói của hai vị đạo nhân Ca-diếp và đại thần Tiên Ngôn, liền buồn khóc không cầm được nước mắt. Thế nên biết thế gian không có thiện đạo.”

Vua Ương-già-đà nghe đạo nhân Ca-diếp lỏa hình nói lời như vậy liền rời chỗ ngồi trở về hoàng cung. Qua hôm sau nhóm họp tất cả đại thần bá quan mà bảo: “Này ba đại thần và tất cả các khanh, ta nay tuyển chọn ba vị đại thần Nan Thắng, Thiện Ý và Tiên Ngôn làm người thay thế cho ta lo việc triều chính vì ba vị này trí tuệ thông minh. Từ nay trở đi, nếu có các việc thiện ác, trộm cắp... xảy ra, nhớ chớ tâu ta.”

Vua Ương-già-đà tuyên bố lời như vậy rồi, nhà vua vào sống trong một cung điện tên là Diệu sắc. Nơi đây nhà vua trải qua bảy ngày mặc tình thọ hưởng thú vui ngũ dục. Mãn sau bảy ngày, công chúa Ý Hỷ của vua Ương-già-đà với y phục màu sắc sắc sỡ cùng với chuỗi anh lạc bằng bảy báu trang điểm trên thân, đi đến cung điện Diệu sắc, nơi phụ vương đang ở. Đến nơi, công chúa đánh lễ dưới chân phụ vương rồi lui ra ngồi một bên giữ vẻ im lặng.

Khi ấy vua Ương-già bảo công chúa: “Hay thay! Này ái nữ Ý Hỷ, con đã từng du ngoạn trong hoa lâm viên hay chưa? Trong đó có nhiều hoa thơm cỏ lạ, cây cối nặng trĩu hoa quả, lại có nhiều cầm thú kêu hót. Ý con có thích vào trong đó không? Ý con muốn những gì hãy nói cho cha biết, cha sẽ làm vừa lòng con.”

Nhà vua hỏi những sự cần dùng của công chúa như vậy. Lúc bấy giờ công chúa Ý Hỷ bạch phụ vương: “Hay thay! Thưa phụ vương, trên thân con gái của cha không thiếu vật gì, chỉ xin phụ vương một việc. Cúi xin phụ vương cho phép con trình bày.”

Rồi nàng nói kệ:

*Phụ vương, con nay muốn bố thí  
Vào ngày mười lăm, tháng có trăng  
Cho con số đến ngàn tiền vàng  
Bố thí Sa-môn, Bà-la-môn.*

Vua Ương-già-đà nghe con mình nói lời như vậy, liền dùng kệ bảo công chúa Ý Hỷ:

Thiện nữ, con nay lắng tai nghe  
Cha nghe bậc trí nói thế này:  
Dù có bố thí nhiều tiền của  
Tất cả đều không quả báo gì  
Con nay vì sao nghĩ như vậy?  
Mê hoặc người ngu ở thế gian  
Hiện tại, vị lai đều vô bổ  
Cần gì con phải chịu nhọc nhằn!  
Con sao nay chẳng nghe người nói:  
Ca-diếp thuyết pháp chẳng sai lầm  
Nghiệp nhân người tạo thấy đều không  
Quả báo thiện ác cõi trời người  
Dạ-xoa, quỷ, thần đều chẳng có,  
Cha mẹ, quyến thuộc lại cũng không  
Nói tóm, tám vạn bốn ngàn đời  
Phiền não như vậy mới diệt sạch.  
Nếu vượt tám vạn bốn ngàn này  
Lưu chuyển tâm không bị rối loạn  
Giống như sóng biển chẳng định kỳ  
Trong đó chưa đến không đoán trước  
Mặc cho trôi nổi đợi thời gian  
Cố gắng làm chi đời rắc rối.  
Lời nói Ca-diếp con phải thông  
Việc này chân thật chẳng điêu ngoa  
Hiện tại, vị lai đều không có  
Nay con chớ tự làm khổ mình.

Công chúa Ý Hỷ nghe phụ vương nói như vậy, trong lòng chẳng vui, lại dùng kệ  
thưa:

Cha nay làm chủ quốc gia này  
Nên dùng chánh pháp trị dân chúng  
Ác thần dua nịnh lời bất chánh  
Khuyên cha thờ phụng kẻ ngu si  
Ba vị đại thần cùng Ca-diếp  
Lời nói của họ thiếu chánh chân.  
Thưa cha, họ đều ác tri thức  
Nay giả hiện trò kẻ thông minh  
Mình tu tà đạo lại dụ người  
Hạ tiện ngu si nào có khác  
Chẳng mang an lạc đến cho vua  
Ngược lại bày vua hành bất thiện.  
Con xưa từng biết việc thế này  
Hiện tại thân con tự chứng biết  
Vì có ngu si sinh đến đó  
Thân sau cũng lại bị ngu si  
Ra khỏi tối tăm, vào tối tăm

Rồi sau trở lại chỗ tối tăm.  
Ca-diếp đã là kẻ vô trí  
Ý người ngu si hợp lời nói  
Phụ vương lãnh chúa trị bốn phương  
Thông hiểu thế gian các nghĩa lý  
Tại sao chẳng khác bọn trẻ thơ  
Đi vào đường hẻm hành tà đạo?  
Ý cha tùy thuận người thân cận  
Học hỏi với nhau bị xấu lây  
Như tên bị máu làm nhơ bẩn  
Buộc chung tên khác lại dính lây.  
Người trí giao du cẩn thận trọng  
Đối với bạn ác phải đề phòng  
Tuy mình không làm điều tội lỗi  
Nhưng thường gần ác, thành kẻ ác  
Gần gũi lâu ngày thành thói quen  
Về sau tự nhiên lây tánh ác.  
Giống như mô đất tập bắn kia  
Người trí sợ lây ác cũng vậy  
Chẳng nên giao kết bọn ác tri  
Nên thường gần gũi thiện trí tuệ.  
Thân nghiệp chúng sinh nếu thanh tịnh  
Trải qua tám vạn bốn ngàn đời  
Với tên đồ tể giết sinh mạng  
Cùng người săn thú, kẻ thả câu  
Ca-diếp nào khác hạng người này  
Hạng này cũng như lũ Ca-diếp  
So sánh cả hai đồng một loại  
Không hơn không kém, chẳng khác nhau.  
Do vì Ca-diếp không tỏ ngộ  
Ngu si mờ mịt uổng xuất gia  
Lấy nhân giả dối cho thanh tịnh  
Mãn phần tám vạn bốn ngàn đời  
Điên đảo sai lầm hành bất chính  
Vô trí ngu si tâm mê muội.  
Nếu khi chúng sinh hành thanh tịnh  
Chẳng thọ tám vạn bốn ngàn đời  
Còn như giặc cướp hại người vật  
Làm ác cùng nhau tạo oán thù.  
Ca-diếp với họ chẳng hơn kém  
Họ cùng Ca-diếp không có khác.  
Chúng sinh nếu tu nhân thanh tịnh  
Tại sao tám vạn bốn ngàn đời  
Còn như hạng người hành thiện ác  
Gieo nhân tốt xấu với trung bình

Tất cả ngang nhau không hơn kém  
Đời sống lại cũng không khác nhau?  
Nếu nói chúng sinh tu thanh tịnh  
Trải qua tám vạn bốn ngàn đời?  
Người ấy ngu si, không trí tuệ  
Giống như Ca-diếp uống xuất gia.  
Ví như lửa hồng thiêu nóng bỏng  
Đốt sạch tất cả vật cứng thờ  
Do vì vô trí ngu si vậy  
Tự đốt tất cả núi công đức.  
Đại thần Tiên Ngôn biết vị lai  
Làm điều tội lỗi không quả báo  
Đời trước chúng sinh tu phước thiện  
Nên nay tâm được hưởng an vui.  
Nếu trước người làm điều tội lỗi  
Hết phước tự nhiên thọ tai ương  
Như thuyền lênh đênh trên mặt nước  
Chìm sâu chẳng nổi vì chở nặng.  
Người nào không thể vượt lên bờ  
Chìm sâu trong nước đều tan rã  
Giống kẻ thường xuyên gây tội ác  
Gây mãi chẳng thôi, tội chất chồng  
Người ấy chết rồi đọa địa ngục  
Thưa cha, Tiên Ngôn này cũng vậy  
Do tội ông ta chưa chín muồi  
Chín muồi tự biết chẳng mấy hồi  
Tội thành liền rơi vào địa ngục  
Giống như thuyền nọ chìm trong nước  
Bị lớp rêu xanh phủ bên ngoài  
Lớp rêu tự mọc không thể cản  
Thuyền lâu như vậy càng dày đặc  
Người tạo tội lỗi chẳng khác nào  
Càng lâu tội lỗi càng thêm nặng  
Còn như người tạo nghiệp nhân lành  
Người ấy mau sinh lên Thiên giới.  
Xưa làm tất cả điều tội lỗi  
Ngày nay như giống gieo trên đất  
Tội nghiệp hết rồi lại liền sinh  
Nếu như thiện nghiệp được vun trồng  
Tức được quả lành sinh Thánh cảnh.

Sau khi công chúa Ý Hỷ nói kệ rồi, lại một lần nữa tâu phụ vương:

– Xin phụ vương biết cho, con tự tư duy cũng biết kiếp quá khứ. Việc ấy thế nào? Việc ấy thế này: “Con nhớ trong thời quá khứ đã bảy lần sinh trong thành Vương xá, thuộc nước Ma-già-đà. Lúc đó do ác tri kiến lồi cuốn, con làm nhiều điều tội lỗi, hành tà hạnh, xâm phạm trinh tiết thể thiếp của người, thọ vui như cõi trời. Đại vương nên



biết, lúc ấy con tạo các nghiệp dữ, che giấu tội lỗi mà sống, giống như lửa lấp trong tro.

“Lại nữa thừa phụ vương, sau khi mãn báo thân ở thành Vương xá, con lại đầu thai vào một nhà phú quý thuộc làng Kim cang. Sống ở nơi đây con gặp được thiện tri thức, thường vào các ngày mùng tám, mười bốn và rằm của mỗi nửa tháng không trăng và có trăng, thọ trì tám pháp trai giới thanh tịnh. Phụ vương phải biết, khi con ở nơi đây đã tạo các thiện nghiệp, ví như chôn giấu kho tàng khắp nơi cho đến mé biển, niêm phong kiên cố, lại cứ như vậy mà thi hành.

“Lại nữa thừa phụ vương, con cũng bỏ thân mạng nơi làng Kim cang. Do nhân duyên quá khứ tạo ác nghiệp còn lại nên liền khi đó đọa vào địa ngục Kêu la. Ở trong địa ngục này chịu cực khổ trải qua nhiều ngàn năm.

“Lại nữa thừa phụ vương, khi tội địa ngục hết rồi, bỏ thân này liền thọ thân con dê đực trắng ở trong nước Tần-na-câu-tra, sống ở nơi đây hoặc bị kéo xe, hoặc bị thắng yên cương để các vương tử cỡi.

“Lại nữa thừa phụ vương, con sống ở nước Tần-na-câu-tra đã thoát khỏi thân dê đực trắng lại sinh vào nước Đà-tỳ-la, cũng mang lấy thân dê. Ở nơi đây thân dê chết rồi lại thọ lấy thân trâu. Cũng ở nơi đây xả báo thân trâu, lại thọ lấy thân khỉ, sống trong rừng núi.

“Lại nữa thừa phụ vương, khi con ở trong rừng núi, xả bỏ thân khỉ, trở lại sinh trong nước Kim cang thọ thân người chẳng phải nam chẳng phải nữ. Sau khi nghiệp báo hết rồi, xả thân phi nam phi nữ ở nước Kim cang, liền sinh trong hoa viên Hoan hỷ, nơi cung trời Đao-lợi, làm người hộ vệ cho trời Đế Thích.

“Lại nữa thừa phụ vương, sau khi con xả báo thân nơi cung trời Đao-lợi, do xưa mỗi tháng giữ gìn lục trai thanh tịnh nên ngày nay được sinh vào nhà Đại vương, của cải đầy đầy chẳng thiếu thứ gì. Ngày nay phụ vương không tự quán nhân duyên này, không biết từ đâu mà được công đức như vậy, không thể không do đời trước tạo nghiệp mà ngày nay thọ phước báo như thế này hay chăng?”

Trong khi vua Ưng-già-đà và công chúa Ý Hỷ đối thoại như vậy, ngay lúc đó có một Thiên tiên tên là Bất-na-la-đà (*nhà Tùy dịch là Bất Khiếu Hoán*) từ Thiên giới giáng xuống quán sát cõi Diêm-phù-đề, từ trên hư không từ từ hạ xuống, nhằm chính cung điện của nhà vua Ưng-già-đà.

Khi công chúa Ý Hỷ thấy Thiên tiên từ trên hư không giáng xuống như vậy, liền đứng dậy đi tôn trí một tòa cao lớn mời Thiên tiên an tọa trên đó. Khi Thiên tiên an tọa xong, công chúa đánh lễ dưới chân Thiên tiên rồi chấp tay hương về Thiên tiên thưa:

–Thưa Tôn giả Thiên tiên, ở trong thế gian tạo các nghiệp có các quả báo thiện ác hay không? Có các loài Dạ-xoa và chư Thiên hay không? Có cha mẹ không? Có đời này, đời khác không? Cúi xin Thiên tiên vì tôi giải thích rõ ràng, vì phụ vương tôi không tin các việc ấy.

Đại tiên Bất-na-la-đà lại hỏi vua Ưng-già-đà:

–Thưa Đại vương, ngày nay Đại vương thật sự không tin những việc như vậy phải không?

Nhà vua liền đáp:

–Tôi tin việc ấy là như vậy.

Thiên tiên nói tiếp:

–Đại vương phải biết, tất cả quả báo thiện ác đều có và cho đến cũng có chư Thiên, Dạ-xoa, cha mẹ, đời này, đời sau, Sa-môn, Bà-la-môn... Đại vương phải biết, ta

từ Thiên giới giáng xuống đây.

Vua Ương-già-đà nói với Thiên tiên:

–Thưa Tôn giả Thiên tiên, nếu có đời sau thì ngày hôm nay xin Tôn giả cho tôi mượn năm trăm tiền vàng, rồi vào đời sau tôi sẽ trả lại Tôn giả đến một ngàn tiền vàng.

Thiên tiên Bất-na-la-đà đối với nhà vua nói kệ:

*Ta nay cho vua năm trăm tiền  
Thân vua cần phải giữ cấm giới  
Tâm vua nếu không hành thiện pháp  
Lấy gì đời sau trả ngàn tiền?  
Đời này có người nói dua nịnh  
Đời sau mong sống cảnh giới nào?  
Người trí không bạn với người này  
Như vậy làm sao hòng vay mượn.  
Sau đọa địa ngục cháy phừng phừng  
Hoặc bị loài chim bao vây mổ  
Sau lại làm sao trả nợ ta?  
Khi đọa địa ngục chịu các khổ  
Dao bén cắt xén chẳng toàn thân  
Phân thân từng mảnh máu tuôn trào  
Khổ nào triền miên không tạm nghỉ  
Làm sao ngàn tiền trả cho ta?  
Tay cầm dao bén lột da gân  
Chặt chẻ xác thân như róc mía  
Thân phần cơ thể nát tơi bời  
Làm sao trả ta tiền gấp bội?  
Chó đen hung dữ thân như nhớp  
Rảo đi khắp xứ xé thịt ăn  
Làm cho tội nhân thân không thịt  
Đời sau làm sao trả bội phần?  
Địa ngục có chĩa lớn bén nhọn  
Ngục tốt thường rượt phóng lên thân  
Tội nhân trong ngục bị treo ngược  
Làm sao trả ta một ngàn tiền?  
Địa ngục có rừng nhiều dao kiếm  
Mỗi kiếm trên đầu mười sáu dao  
Trên đó thân thủng chẳng tạm dừng  
Làm sao trả ta tiền gấp bội?  
Địa ngục sông tro nước nóng sôi  
Chảy nhanh như gió, như tên bắn  
Rơi vào trong đó chịu khổ đau  
Làm sao trả ta tiền gấp bội?  
Ở trong địa ngục hòn sắt nóng  
Hoặc là địa ngục nước đồng sôi  
Trong đó tội nhân khổ bức xúc  
Làm sao trả ta tiền gấp bội?*

Địa ngục có tay như muta xối  
Đều phóng lửa nóng cháy phừng phừng  
Cắt xẻ từng phần không tạm nghỉ  
Làm sao trả ta tiền gấp bội?  
Địa ngục tăm tối thật kinh hoàng  
Nhật nguyệt sáng soi không chiếu đến  
Ngu si vô trí sống ở trong  
Làm sao trả ta tiền gấp bội?  
Đại vương nên bỏ điều phi pháp  
Vua nên thực hiện pháp chánh chân  
Pháp ấy như vậy vua tu tập  
Mai sau địa ngục khỏi sa vào.  
Sa-môn Phạm chí khắp bốn phương  
Hễ họ đến cầu xin vật thực  
Vua dâng ẩm thực thật dồi dào  
Y phục, thuốc thang, phòng, đồ ngủ  
Vì bậc Phạm hạnh hành tinh tấn.  
Lời nói Sa-môn, Bà-la-môn  
Có thể giúp vua khỏi khổ não  
Giống như tàng lọng che mưa nắng.  
Khi vua thực hiện thiện nghiệp này  
Có nhiều bằng hữu theo tùy hỷ  
Đi đường hoàn mỹ đến an lành  
Trong các thần thông đây trên hết.  
Như trâu lội nước thẳng ngang sông  
Ai nắm đuôi trâu cũng qua được  
Tất cả thế gian đều như vậy  
Gieo nhân tà chánh, quả tà chánh  
Ở trong số người hành chánh pháp  
Hễ ai thực tập kẻ đó hơn.

Khi vua Ương-già-đà nghe nói như vậy, lại dùng kệ thưa Thiên tiên Na-la-đà:

Thiên tiên Đại phạm thương xót tôi  
Giống như cha mẹ thương con đở  
Cúi xin vì tôi thường lai vãng  
Gặp được người trí thấy điều lành.  
Cúi xin Tôn giả bày lối thoát  
Phiền não biển sâu con hụp lặn  
Con nay như người không đất đứng  
Xin ngài cho con về tựa nương.  
Cúi xin Đại phạm cứu hộ con  
Nay con mờ mịt rơi hố thẳm  
Hằng sa địa ngục khổ vô cùng  
Nay vâng Tôn giả chẳng dám sai.

Lúc ấy Đại tiên Na-la-đà lại dùng kệ bảo vua Ương-già-đà:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Vua nay tạo tội nếu chẳng thôi  
Ganh ghét Sa-môn và Phạm chí  
Điên đảo chấp đoạn lại chẳng trừ  
Ta không bao giờ gặp trở lại.  
Nếu vua ra sức hành chánh pháp  
Phụng thờ Sa-môn, Bà-la-môn  
Tinh tấn, trì giới, bố thí, thiền  
Ta, vua cùng nhau thường hội ngộ.*

Khi Thiên thần đại tiên Na-la-đà vì vua Ương-già-đà thuyết pháp, giảng dạy khiến cho nhà vua sinh chánh kiến, nhà vua hồi tâm, ý rất hoan hỷ, chấp tay đánh lễ Thiên tiên, đi nhiều quanh bên phải ba vòng, rồi Na-la-đà rời khỏi chỗ ngồi, từ giả vua Ương-già-đà trở về Thiên giới.

Khi ấy Đức Phật bảo các thầy Tỳ-kheo:

– Nay các thầy, Thiên tiên Na-la-đà thuở ấy tức là thân Ta ngày nay, còn vua Ương-già-đà thuở ấy nay là ông Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp.

Rồi Đức Phật nói tiếp:

–Này các thầy, thuở xưa Ta thấy Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp tà kiến quá nặng, rơi vào con đường điên đảo. Ta lúc ấy phát tâm tinh tấn giáo hóa khiến người đi vào chánh đạo. Ngày nay cũng vậy, Ta thấy ông ta điên đảo, rơi vào tà kiến, nên Ta phát tâm đại tinh tấn, thị hiện năm trăm phép thần thông biến hóa để giáo hóa, khiến ông ta an trú Vô thượng Bồ-đề, không còn sinh tử, đạt đến cảnh giới vô úy, chứng quả Niết-bàn.

